

|                                                                                                                                                   |    |           |           |           |          |          |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|----------|----------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A1</div> <div>- Chủ nhiệm : Ngô Thị Hiền</div> |    |           |           |           |          |          |           |
| SÁNG                                                                                                                                              | S1 | Chào cờ   | Ngữ văn   | GDTC      | GD QP-AN | Vật lí   | Lịch Sử   |
|                                                                                                                                                   | S2 | SHL       | Toán      | GDTC      | Ngữ văn  | GDDP     | Toán      |
|                                                                                                                                                   | S3 | Ngoại ngữ | AVBN      | Toán      | Hóa học  | Toán     | Hóa học   |
|                                                                                                                                                   | S4 | Sinh học  | AVBN      | Toán      | Hóa học  | Ngữ văn  | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                   | S5 |           |           |           |          |          | Tin học   |
| CHIỀU                                                                                                                                             | C1 |           |           |           |          |          |           |
|                                                                                                                                                   | C2 | TC        | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí   | Ngữ văn  |           |
|                                                                                                                                                   | C3 | TC        | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí   | Ngữ văn  |           |
|                                                                                                                                                   | C4 | MOS       | GDDP      | Tin học   | AVBN     | Vật lí   |           |
|                                                                                                                                                   | C5 | MOS       | Toán      | Hóa học   | HĐTN     | Sinh học |           |

|                                                                                                                                                      |    |         |           |           |           |          |         |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|---------|-----------|-----------|-----------|----------|---------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A2</div> <div>- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Ngân</div> |    |         |           |           |           |          |         |
| SÁNG                                                                                                                                                 | S1 | Chào cờ | Vật lí    | Toán      | Sinh học  | Ngữ văn  | HĐTN    |
|                                                                                                                                                      | S2 | SHL     | Vật lí    | Toán      | Sinh học  | Ngữ văn  | Hóa học |
|                                                                                                                                                      | S3 | Tin học | GDTC      | AVBN      | Toán      | GD QP-AN | Hóa học |
|                                                                                                                                                      | S4 | Tin học | GDTC      | AVBN      | Ngoại ngữ | Vật lí   | GDDP    |
|                                                                                                                                                      | S5 |         |           |           |           |          | GDDP    |
| CHIỀU                                                                                                                                                | C1 |         |           |           |           |          |         |
|                                                                                                                                                      | C2 | Hóa học | Toán      | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Lịch Sử  |         |
|                                                                                                                                                      | C3 | AVBN    | Vật lí    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Hóa học  |         |
|                                                                                                                                                      | C4 | TC      | Ngữ văn   | MOS       | Ngữ văn   | Toán     |         |
|                                                                                                                                                      | C5 | TC      | Ngoại ngữ | MOS       | Ngữ văn   | Toán     |         |

|                                                                                                                                                    |    |         |           |           |           |           |          |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A3</div> <div>- Chủ nhiệm : Huỳnh Mẫn Mẫn</div> |    |         |           |           |           |           |          |
| SÁNG                                                                                                                                               | S1 | Chào cờ | Hóa học   | Ngữ văn   | MOS       | Tin học   | Hóa học  |
|                                                                                                                                                    | S2 | SHL     | Ngoại ngữ | GD QP-AN  | MOS       | Tin học   | Hóa học  |
|                                                                                                                                                    | S3 | Toán    | Ngữ văn   | GDTC      | Ngữ văn   | Toán      | HĐTN     |
|                                                                                                                                                    | S4 | Toán    | Ngữ văn   | GDTC      | Ngữ văn   | Sinh học  | Sinh học |
|                                                                                                                                                    | S5 |         |           |           |           |           | Toán     |
| CHIỀU                                                                                                                                              | C1 |         |           |           |           |           |          |
|                                                                                                                                                    | C2 | TC      | GDDP      | Ngoại ngữ | Vật lí    | Ngoại ngữ |          |
|                                                                                                                                                    | C3 | TC      | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | Vật lí    | Ngoại ngữ |          |
|                                                                                                                                                    | C4 | Vật lí  | Toán      | GDDP      | Ngoại ngữ | AVBN      |          |
|                                                                                                                                                    | C5 | Hóa học | Toán      | Vật lí    | AVBN      | AVBN      |          |

|                                                                                                                                                         |    |         |          |           |           |           |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|---------|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A4</div> <div>- Chủ nhiệm : Trần Thị Thủy Tiên</div> |    |         |          |           |           |           |           |
| SÁNG                                                                                                                                                    | S1 | Chào cờ | GDTC     | Vật lí    | GDDP      | Lịch Sử   | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                         | S2 | SHL     | GDTC     | Vật lí    | Ngoại ngữ | Sinh học  | Hóa học   |
|                                                                                                                                                         | S3 | GDKT-PL | HĐTN     | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Sinh học  |
|                                                                                                                                                         | S4 | Toán    | Sinh học | Ngoại ngữ | GD QP-AN  | Ngữ văn   | Hóa học   |
|                                                                                                                                                         | S5 |         |          |           |           |           | Ngữ văn   |
| CHIỀU                                                                                                                                                   | C1 |         |          |           |           |           |           |
|                                                                                                                                                         | C2 | AVBN    | AVBN     | Ngữ văn   | Toán      | Hóa học   |           |
|                                                                                                                                                         | C3 | Vật lí  | AVBN     | Ngữ văn   | Toán      | Hóa học   |           |
|                                                                                                                                                         | C4 | TC      | MOS      | Toán      | GDKT-PL   | Toán      |           |
|                                                                                                                                                         | C5 | TC      | MOS      | Toán      | GDDP      | Ngoại ngữ |           |

|                                                                                                                                                   |    |           |           |           |          |         |           |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|----------|---------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A5</div> <div>- Chủ nhiệm : Đậu Thị Loan</div> |    |           |           |           |          |         |           |
| SÁNG                                                                                                                                              | S1 | Chào cờ   | HĐTN      | MOS       | AVBN     | Toán    | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                   | S2 | SHL       | Ngoại ngữ | MOS       | AVBN     | Toán    | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                   | S3 | Ngữ văn   | Hóa học   | GD QP-AN  | GDDP     | Địa Lí  | GDTC      |
|                                                                                                                                                   | S4 | Ngữ văn   | Hóa học   | Toán      | GDDP     | Ngữ văn | GDTC      |
|                                                                                                                                                   | S5 |           |           |           |          |         | Toán      |
| CHIỀU                                                                                                                                             | C1 |           |           |           |          |         |           |
|                                                                                                                                                   | C2 | Lịch Sử   | Sinh học  | Ngoại ngữ | GDKT-PL  | Ngữ văn |           |
|                                                                                                                                                   | C3 | Sinh học  | Hóa học   | Ngoại ngữ | Địa Lí   | Ngữ văn |           |
|                                                                                                                                                   | C4 | AVBN      | TC        | Toán      | Sinh học | Hóa học |           |
|                                                                                                                                                   | C5 | Ngoại ngữ | TC        | Toán      | Sinh học | GDKT-PL |           |

|                                                                                                                                                      |    |           |           |           |         |          |           |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|---------|----------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A6</div> <div>- Chủ nhiệm : Đỗ Thị Mỹ Duyên</div> |    |           |           |           |         |          |           |
| SÁNG                                                                                                                                                 | S1 | Chào cờ   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Vật lí  | Lịch Sử  | Toán      |
|                                                                                                                                                      | S2 | SHL       | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Vật lí  | Địa Lí   | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                      | S3 | Địa Lí    | Lịch Sử   | Địa Lí    | GDTC    | AVBN     | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                      | S4 | Ngoại ngữ | Lịch Sử   | Công nghệ | GDTC    | GD QP-AN | Ngữ văn   |
|                                                                                                                                                      | S5 |           |           |           |         |          | Ngữ văn   |
| CHIỀU                                                                                                                                                | C1 |           |           |           |         |          |           |
|                                                                                                                                                      | C2 | Ngữ văn   | TC        | GDDP      | AVBN    | Toán     |           |
|                                                                                                                                                      | C3 | Ngữ văn   | TC        | GDKT-PL   | AVBN    | Toán     |           |
|                                                                                                                                                      | C4 | GDDP      | Công nghệ | Toán      | HĐTN    | MOS      |           |
|                                                                                                                                                      | C5 | Vật lí    | Ngoại ngữ | Toán      | GDKT-PL | MOS      |           |

|                                                                                                                                                   |    |          |           |           |           |           |        |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|----------|-----------|-----------|-----------|-----------|--------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A7</div> <div>- Chủ nhiệm : Lê Thị Tuyết</div> |    |          |           |           |           |           |        |
| SÁNG                                                                                                                                              | S1 | Chào cờ  | Lịch Sử   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | GDDP      | GDDP   |
|                                                                                                                                                   | S2 | SHL      | GDKT-PL   | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | HĐTN      | GDTC   |
|                                                                                                                                                   | S3 | Toán     | Công nghệ | MOS       | Toán      | Toán      | GDTC   |
|                                                                                                                                                   | S4 | Ngữ văn  | Toán      | MOS       | Hóa học   | Toán      | Địa Lí |
|                                                                                                                                                   | S5 |          |           |           |           |           | Địa Lí |
| CHIỀU                                                                                                                                             | C1 |          |           |           |           |           |        |
|                                                                                                                                                   | C2 | Địa Lí   | Ngoại ngữ | Toán      | Ngữ văn   | Ngữ văn   |        |
|                                                                                                                                                   | C3 | GDKT-PL  | Ngoại ngữ | Hóa học   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ |        |
|                                                                                                                                                   | C4 | GD QP-AN | TC        | Ngữ văn   | Công nghệ | AVBN      |        |
|                                                                                                                                                   | C5 | Lịch Sử  | TC        | Ngoại ngữ | Hóa học   | AVBN      |        |

|                                                                                                                                                          |    |           |          |           |           |         |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|----------|-----------|-----------|---------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A8</div> <div>- Chủ nhiệm : Văn Thị Thanh Huyền</div> |    |           |          |           |           |         |           |
| SÁNG                                                                                                                                                     | S1 | Chào cờ   | GDKT-PL  | Ngữ văn   | Ngữ văn   | MOS     | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                          | S2 | SHL       | GD QP-AN | Ngữ văn   | Ngữ văn   | MOS     | Ngữ văn   |
|                                                                                                                                                          | S3 | Vật lí    | AVBN     | Toán      | GDKT-PL   | GDTC    | Ngữ văn   |
|                                                                                                                                                          | S4 | Công nghệ | AVBN     | Lịch Sử   | Công nghệ | GDTC    | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                          | S5 |           |          |           |           |         | Ngoại ngữ |
| CHIỀU                                                                                                                                                    | C1 |           |          |           |           |         |           |
|                                                                                                                                                          | C2 | Toán      | TC       | Địa Lí    | Toán      | Toán    |           |
|                                                                                                                                                          | C3 | Toán      | TC       | GDDP      | Toán      | HĐTN    |           |
|                                                                                                                                                          | C4 | Địa Lí    | Lịch Sử  | Ngoại ngữ | GDDP      | Lịch Sử |           |
|                                                                                                                                                          | C5 | Địa Lí    | Vật lí   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí  |           |

| Trường THPT Linh Trung           |    |         |           |           |         |           |           |
|----------------------------------|----|---------|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|
| TKB HKI                          |    |         |           |           |         |           |           |
| (Từ 06/09/2023)                  |    |         |           |           |         |           |           |
| - Tên lớp : 10A9                 |    |         |           |           |         |           |           |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thu Nga |    |         |           |           |         |           |           |
| SÁNG                             |    | T2      | T3        | T4        | T5      | T6        | T7        |
|                                  | S1 | Chào cờ | GD QP-AN  | Ngoại ngữ | GDDP    | Công nghệ | Ngữ văn   |
|                                  | S2 | SHL     | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí  | Công nghệ | Ngữ văn   |
|                                  | S3 | Toán    | Toán      | GDTC      | Toán    | Lịch Sử   | Ngoại ngữ |
|                                  | S4 | Toán    | Toán      | GDTC      | Toán    | Địa Lí    | Ngoại ngữ |
|                                  | S5 |         |           |           |         |           | Vật lí    |
| CHIỀU                            | C1 |         |           |           |         |           |           |
|                                  | C2 | Ngữ văn | Ngoại ngữ | TC        | Lịch Sử | Vật lí    |           |
|                                  | C3 | Ngữ văn | Lịch Sử   | TC        | Địa Lí  | GDKT-PL   |           |
|                                  | C4 | MOS     | Ngữ văn   | GDKT-PL   | AVBN    | HĐTN      |           |
|                                  | C5 | MOS     | Ngữ văn   | Địa Lí    | AVBN    | GDDP      |           |

| Trường THPT Linh Trung         |    |           |           |         |           |           |           |
|--------------------------------|----|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|-----------|
| TKB HKI                        |    |           |           |         |           |           |           |
| (Từ 06/09/2023)                |    |           |           |         |           |           |           |
| - Tên lớp : 10A10              |    |           |           |         |           |           |           |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Quyên |    |           |           |         |           |           |           |
| SÁNG                           |    | T2        | T3        | T4      | T5        | T6        | T7        |
|                                | S1 | Chào cờ   | Ngoại ngữ | GDTC    | MOS       | HĐTN      | Ngoại ngữ |
|                                | S2 | SHL       | Ngoại ngữ | GDTC    | MOS       | Ngoại ngữ | Ngữ văn   |
|                                | S3 | Toán      | Lịch Sử   | Toán    | Ngữ văn   | GDDP      | Toán      |
|                                | S4 | Ngoại ngữ | Công nghệ | Vật lí  | GDKT-PL   | Địa Lí    | Toán      |
|                                | S5 |           |           |         |           |           | GDDP      |
| CHIỀU                          | C1 |           |           |         |           |           |           |
|                                | C2 | GDKT-PL   | AVBN      | Vật lí  | GD QP-AN  | Địa Lí    |           |
|                                | C3 | Ngữ văn   | AVBN      | Lịch Sử | Toán      | Địa Lí    |           |
|                                | C4 | Ngữ văn   | Vật lí    | TC      | Lịch Sử   | Ngữ văn   |           |
|                                | C5 | Toán      | Ngoại ngữ | TC      | Công nghệ | Ngữ văn   |           |

| Trường THPT Linh Trung             |    |           |           |           |         |           |         |
|------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|---------|-----------|---------|
| TKB HKI                            |    |           |           |           |         |           |         |
| (Từ 06/09/2023)                    |    |           |           |           |         |           |         |
| - Tên lớp : 10A11                  |    |           |           |           |         |           |         |
| - Chủ nhiệm : Huỳnh Thị Hồng Nhung |    |           |           |           |         |           |         |
| SÁNG                               |    | T2        | T3        | T4        | T5      | T6        | T7      |
|                                    | S1 | Chào cờ   | Ngoại ngữ | Toán      | AVBN    | Sinh học  | Tin học |
|                                    | S2 | SHL       | Ngoại ngữ | Toán      | AVBN    | Sinh học  | Hóa học |
|                                    | S3 | Ngữ văn   | GDDP      | Sinh học  | Địa Lí  | Tin học   | Hóa học |
|                                    | S4 | Toán      | GD QP-AN  | Ngoại ngữ | GDDP    | HĐTN      | GDTC    |
|                                    | S5 |           |           |           |         |           | GDTC    |
| CHIỀU                              | C1 |           |           |           |         |           |         |
|                                    | C2 | Ngoại ngữ | MOS       | TC        | Ngữ văn | Ngoại ngữ |         |
|                                    | C3 | Sinh học  | MOS       | TC        | Ngữ văn | Ngoại ngữ |         |
|                                    | C4 | Toán      | Ngữ văn   | Lịch Sử   | Hóa học | Toán      |         |
|                                    | C5 | Toán      | Ngữ văn   | Hóa học   | Địa Lí  | Toán      |         |

| Trường THPT Linh Trung             |    |           |         |          |           |         |           |
|------------------------------------|----|-----------|---------|----------|-----------|---------|-----------|
| TKB HKI                            |    |           |         |          |           |         |           |
| (Từ 06/09/2023)                    |    |           |         |          |           |         |           |
| - Tên lớp : 10A12                  |    |           |         |          |           |         |           |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Ngọc Diệp |    |           |         |          |           |         |           |
| SÁNG                               |    | T2        | T3      | T4       | T5        | T6      | T7        |
|                                    | S1 | Chào cờ   | Ngữ văn | GDTC     | Ngoại ngữ | Hóa học | MOS       |
|                                    | S2 | SHL       | Ngữ văn | GDTC     | Ngoại ngữ | Vật lí  | MOS       |
|                                    | S3 | Địa Lí    | Vật lí  | Toán     | Hóa học   | AVBN    | Tin học   |
|                                    | S4 | Hóa học   | Vật lí  | GD QP-AN | Địa Lí    | AVBN    | HĐTN      |
|                                    | S5 |           |         |          |           |         | Ngoại ngữ |
| CHIỀU                              | C1 |           |         |          |           |         |           |
|                                    | C2 | Ngữ văn   | Tin học | Hóa học  | Toán      | Toán    |           |
|                                    | C3 | Ngữ văn   | Ngữ văn | Toán     | GDDP      | Toán    |           |
|                                    | C4 | Ngoại ngữ | Toán    | TC       | Ngoại ngữ | Lịch Sử |           |
|                                    | C5 | GDDP      | Toán    | TC       | Ngoại ngữ | Vật lí  |           |

| Trường THPT Linh Trung                  |    |           |           |         |         |           |         |
|-----------------------------------------|----|-----------|-----------|---------|---------|-----------|---------|
| TKB HKI                                 |    |           |           |         |         |           |         |
| (Từ 06/09/2023)                         |    |           |           |         |         |           |         |
| - Tên lớp : 10A13                       |    |           |           |         |         |           |         |
| - Chủ nhiệm : Trương Minh Hoàng Hải Yến |    |           |           |         |         |           |         |
| SÁNG                                    |    | T2        | T3        | T4      | T5      | T6        | T7      |
|                                         | S1 | Chào cờ   | Ngữ văn   | Lịch Sử | GDTC    | Vật lí    | GDDP    |
|                                         | S2 | SHL       | Ngữ văn   | Toán    | GDTC    | GD QP-AN  | Toán    |
|                                         | S3 | Toán      | Vật lí    | Toán    | Hóa học | Toán      | Toán    |
|                                         | S4 | Toán      | Vật lí    | HĐTN    | Hóa học | Tin học   | Tin học |
|                                         | S5 |           |           |         |         |           | Ngữ văn |
| CHIỀU                                   | C1 |           |           |         |         |           |         |
|                                         | C2 | Hóa học   | Địa Lí    | AVBN    | TC      | Ngoại ngữ |         |
|                                         | C3 | Hóa học   | Ngoại ngữ | AVBN    | TC      | Ngoại ngữ |         |
|                                         | C4 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | MOS     | Địa Lí  | Ngữ văn   |         |
|                                         | C5 | Ngoại ngữ | Vật lí    | MOS     | GDDP    | Ngữ văn   |         |

| Trường THPT Linh Trung           |    |           |           |           |          |         |           |
|----------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|----------|---------|-----------|
| TKB HKI                          |    |           |           |           |          |         |           |
| (Từ 06/09/2023)                  |    |           |           |           |          |         |           |
| - Tên lớp : 10A14                |    |           |           |           |          |         |           |
| - Chủ nhiệm : Đinh Thị Nhật Liên |    |           |           |           |          |         |           |
| SÁNG                             |    | T2        | T3        | T4        | T5       | T6      | T7        |
|                                  | S1 | Chào cờ   | Sinh học  | MOS       | Sinh học | Vật lí  | GDTC      |
|                                  | S2 | SHL       | Lịch Sử   | MOS       | GDKT-PL  | GDKT-PL | GDTC      |
|                                  | S3 | Hóa học   | Vật lí    | AVBN      | GDDP     | Hóa học | Toán      |
|                                  | S4 | Ngoại ngữ | Vật lí    | AVBN      | GD QP-AN | Hóa học | Ngữ văn   |
|                                  | S5 |           |           |           |          |         | Ngoại ngữ |
| CHIỀU                            | C1 |           |           |           |          |         |           |
|                                  | C2 | Sinh học  | Toán      | Ngữ văn   | TC       | HĐTN    |           |
|                                  | C3 | Hóa học   | Toán      | Ngữ văn   | TC       | GDDP    |           |
|                                  | C4 | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán     | Toán    |           |
|                                  | C5 | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán     | Toán    |           |

| Trường THPT Linh Trung       |    |           |          |           |         |         |           |
|------------------------------|----|-----------|----------|-----------|---------|---------|-----------|
| TKB HKI                      |    |           |          |           |         |         |           |
| (Từ 06/09/2023)              |    |           |          |           |         |         |           |
| - Tên lớp : 10A15            |    |           |          |           |         |         |           |
| - Chủ nhiệm : Lê Thị Lan Anh |    |           |          |           |         |         |           |
| SÁNG                         |    | T2        | T3       | T4        | T5      | T6      | T7        |
|                              | S1 | Chào cờ   | Hóa học  | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Tin học | Toán      |
|                              | S2 | SHL       | Hóa học  | Ngoại ngữ | Ngữ văn | Tin học | Toán      |
|                              | S3 | Vật lí    | AVBN     | GD QP-AN  | GDTC    | GDDP    | Ngoại ngữ |
|                              | S4 | Vật lí    | AVBN     | Sinh học  | GDTC    | Hóa học | Ngoại ngữ |
|                              | S5 |           |          |           |         |         | Sinh học  |
| CHIỀU                        | C1 |           |          |           |         |         |           |
|                              | C2 | Ngoại ngữ | Sinh học | Toán      | Hóa học | Toán    |           |
|                              | C3 | Ngoại ngữ | HĐTN     | Toán      | GDDP    | Toán    |           |
|                              | C4 | Toán      | MOS      | Ngữ văn   | TC      | Vật lí  |           |
|                              | C5 | Ngữ văn   | MOS      | Ngữ văn   | TC      | Lịch Sử |           |

| Trường THPT Linh Trung       |    |           |           |           |           |          |           |
|------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|
| TKB HKI                      |    |           |           |           |           |          |           |
| (Từ 06/09/2023)              |    |           |           |           |           |          |           |
| - Tên lớp : 10A16            |    |           |           |           |           |          |           |
| - Chủ nhiệm : Trần Thu Huyền |    |           |           |           |           |          |           |
| SÁNG                         |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6       | T7        |
|                              | S1 | Chào cờ   | Ngoại ngữ | Sinh học  | Ngữ văn   | GDTC     | Ngữ văn   |
|                              | S2 | SHL       | GDDP      | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | GDTC     | Ngữ văn   |
|                              | S3 | Hóa học   | Ngữ văn   | Vật lí    | Vật lí    | Sinh học | Ngoại ngữ |
|                              | S4 | Toán      | Ngữ văn   | Lịch Sử   | Vật lí    | GD QP-AN | Ngoại ngữ |
|                              | S5 |           |           |           |           |          | Hóa học   |
| CHIỀU                        | C1 |           |           |           |           |          |           |
|                              | C2 | Ngoại ngữ | Toán      | Tin học   | AVBN      | MOS      |           |
|                              | C3 | Hóa học   | Toán      | Tin học   | AVBN      | MOS      |           |
|                              | C4 | Toán      | HĐTN      | Toán      | TC        | Sinh học |           |
|                              | C5 | Toán      | GDDP      | Toán      | TC        | Hóa học  |           |

|                                                                                                                                                          |    |           |           |           |           |         |         |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|---------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A17</div> <div>- Chủ nhiệm : Trần Thị Ánh Tuyết</div> |    |           |           |           |           |         |         |
| SÁNG                                                                                                                                                     |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6      | T7      |
|                                                                                                                                                          | S1 | Chào cờ   | Tin học   | Lịch Sử   | Toán      | AVBN    | Toán    |
|                                                                                                                                                          | S2 | SHL       | Vật lí    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | AVBN    | Toán    |
|                                                                                                                                                          | S3 | Hóa học   | Ngữ văn   | GDTC      | GD QP-AN  | MOS     | Tin học |
|                                                                                                                                                          | S4 | Vật lí    | Sinh học  | GDTC      | Sinh học  | MOS     | Vật lí  |
|                                                                                                                                                          | S5 |           |           |           |           |         | Ngữ văn |
| CHIỀU                                                                                                                                                    | C1 |           |           |           |           |         |         |
|                                                                                                                                                          | C2 | Ngữ văn   | HĐTN      | Toán      | Hóa học   | TC      |         |
|                                                                                                                                                          | C3 | Sinh học  | Hóa học   | Toán      | Hóa học   | TC      |         |
|                                                                                                                                                          | C4 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | GDDP      | Toán      | Ngữ văn |         |
|                                                                                                                                                          | C5 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | GDDP      | Toán      | Ngữ văn |         |

|                                                                                                                                                          |    |           |           |           |           |      |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A18</div> <div>- Chủ nhiệm : Trần Thị Lan Hương</div> |    |           |           |           |           |      |           |
| SÁNG                                                                                                                                                     |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6   | T7        |
|                                                                                                                                                          | S1 | Chào cờ   | Ngoại ngữ | Toán      | MOS       | GDDP | Hóa học   |
|                                                                                                                                                          | S2 | SHL       | Hóa học   | Toán      | MOS       | GDDP | GD QP-AN  |
|                                                                                                                                                          | S3 | Công nghệ | GDTC      | HĐTN      | Toán      | AVBN | Ngữ văn   |
|                                                                                                                                                          | S4 | Vật lí    | GDTC      | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | AVBN | Lịch Sử   |
|                                                                                                                                                          | S5 |           |           |           |           |      | Công nghệ |
| CHIỀU                                                                                                                                                    | C1 |           |           |           |           |      |           |
|                                                                                                                                                          | C2 | Vật lí    | Ngữ văn   | Toán      | Ngữ văn   | TC   |           |
|                                                                                                                                                          | C3 | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Toán      | Ngữ văn   | TC   |           |
|                                                                                                                                                          | C4 | Ngoại ngữ | Vật lí    | Sinh học  | Hóa học   | Toán |           |
|                                                                                                                                                          | C5 | Ngoại ngữ | Vật lí    | Sinh học  | Hóa học   | Toán |           |

|                                                                                                                                                           |    |           |         |           |           |           |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A19</div> <div>- Chủ nhiệm : Phạm Thị Thanh Ngọc</div> |    |           |         |           |           |           |           |
| SÁNG                                                                                                                                                      |    | T2        | T3      | T4        | T5        | T6        | T7        |
|                                                                                                                                                           | S1 | Chào cờ   | GDTC    | Ngữ văn   | Công nghệ | Ngữ văn   | Hóa học   |
|                                                                                                                                                           | S2 | SHL       | GDTC    | Toán      | GD QP-AN  | Ngữ văn   | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                           | S3 | Sinh học  | MOS     | Vật lí    | Vật lí    | AVBN      | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                           | S4 | Ngoại ngữ | MOS     | Vật lí    | Vật lí    | AVBN      | Toán      |
|                                                                                                                                                           | S5 |           |         |           |           |           | Toán      |
| CHIỀU                                                                                                                                                     | C1 |           |         |           |           |           |           |
|                                                                                                                                                           | C2 | GDDP      | Toán    | Sinh học  | Hóa học   | GDDP      |           |
|                                                                                                                                                           | C3 | Toán      | Toán    | HĐTN      | Hóa học   | Ngoại ngữ |           |
|                                                                                                                                                           | C4 | Hóa học   | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Toán      | TC        |           |
|                                                                                                                                                           | C5 | Công nghệ | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Lịch Sử   | TC        |           |

|                                                                                                                                                          |    |           |          |           |           |         |           |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|----------|-----------|-----------|---------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 10A20</div> <div>- Chủ nhiệm : Nguyễn Phương Thảo</div> |    |           |          |           |           |         |           |
| SÁNG                                                                                                                                                     |    | T2        | T3       | T4        | T5        | T6      | T7        |
|                                                                                                                                                          | S1 | Chào cờ   | GDDP     | Ngoại ngữ | Vật lí    | AVBN    | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                          | S2 | SHL       | Sinh học | GD QP-AN  | Hóa học   | AVBN    | Ngoại ngữ |
|                                                                                                                                                          | S3 | Công nghệ | Toán     | MOS       | Ngữ văn   | GDTC    | Ngữ văn   |
|                                                                                                                                                          | S4 | Hóa học   | Toán     | MOS       | Ngữ văn   | GDTC    | Ngữ văn   |
|                                                                                                                                                          | S5 |           |          |           |           |         | Sinh học  |
| CHIỀU                                                                                                                                                    | C1 |           |          |           |           |         |           |
|                                                                                                                                                          | C2 | Ngoại ngữ | Vật lí   | Toán      | Toán      | Ngữ văn |           |
|                                                                                                                                                          | C3 | GDDP      | Vật lí   | Toán      | Toán      | HĐTN    |           |
|                                                                                                                                                          | C4 | Lịch Sử   | Hóa học  | Công nghệ | Ngoại ngữ | TC      |           |
|                                                                                                                                                          | C5 | Toán      | Hóa học  | Vật lí    | Ngoại ngữ | TC      |           |

|                                                                                                                                                |    |           |           |           |           |         |          |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|---------|----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 11A1</div> <div>- Chủ nhiệm : Hồ Phương</div> |    |           |           |           |           |         |          |
| SÁNG                                                                                                                                           |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6      | T7       |
|                                                                                                                                                | S1 | Chào cờ   | Vật lí    | Vật lí    | Ngoại ngữ | Hóa học | GD QP-AN |
|                                                                                                                                                | S2 | SHL       | Địa Lí    | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | Hóa học | Địa Lí   |
|                                                                                                                                                | S3 | Toán      | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | GDTC      | Ngữ văn | Hóa học  |
|                                                                                                                                                | S4 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | GDTC      | Ngữ văn | Toán     |
|                                                                                                                                                | S5 |           |           |           |           |         | Ngữ văn  |
| CHIỀU                                                                                                                                          | C1 |           |           |           |           |         |          |
|                                                                                                                                                | C2 | Toán      | Hóa học   | AVBN      | AVBN      | Vật lí  |          |
|                                                                                                                                                | C3 | Toán      | Vật lí    | Ngữ văn   | AVBN      | Lịch Sử |          |
|                                                                                                                                                | C4 | TC        | Sinh học  | Sinh học  | MOS       | Toán    |          |
|                                                                                                                                                | C5 | TC        | HĐTN      | Sinh học  | MOS       | Toán    |          |

|                                                                                                                                                        |    |           |           |           |           |           |          |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 11A2</div> <div>- Chủ nhiệm : Nguyễn Ánh Nguyệt</div> |    |           |           |           |           |           |          |
| SÁNG                                                                                                                                                   |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6        | T7       |
|                                                                                                                                                        | S1 | Chào cờ   | AVBN      | Toán      | Hóa học   | Ngữ văn   | GDTC     |
|                                                                                                                                                        | S2 | SHL       | AVBN      | Toán      | Vật lí    | Lịch Sử   | GDTC     |
|                                                                                                                                                        | S3 | Vật lí    | Vật lí    | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán      | Vật lí   |
|                                                                                                                                                        | S4 | Công nghệ | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán      | GD QP-AN |
|                                                                                                                                                        | S5 |           |           |           |           |           | HĐTN     |
| CHIỀU                                                                                                                                                  | C1 |           |           |           |           |           |          |
|                                                                                                                                                        | C2 | TC        | Ngữ văn   | MOS       | Hóa học   | Sinh học  |          |
|                                                                                                                                                        | C3 | TC        | Ngữ văn   | MOS       | Toán      | Sinh học  |          |
|                                                                                                                                                        | C4 | Công nghệ | Ngoại ngữ | AVBN      | Toán      | Ngoại ngữ |          |
|                                                                                                                                                        | C5 | Sinh học  | Hóa học   | Hóa học   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |          |

|                                                                                                                                                           |    |           |           |           |          |           |           |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 11A3</div> <div>- Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Bích Hạnh</div> |    |           |           |           |          |           |           |
| SÁNG                                                                                                                                                      |    | T2        | T3        | T4        | T5       | T6        | T7        |
|                                                                                                                                                           | S1 | Chào cờ   | GDTC      | Lịch Sử   | Ngữ văn  | Toán      | Công nghệ |
|                                                                                                                                                           | S2 | SHL       | GDTC      | Ngoại ngữ | Hóa học  | Toán      | Sinh học  |
|                                                                                                                                                           | S3 | Vật lí    | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | AVBN     | GD QP-AN  | MOS       |
|                                                                                                                                                           | S4 | Vật lí    | Ngữ văn   | Toán      | Toán     | Lịch Sử   | MOS       |
|                                                                                                                                                           | S5 |           |           |           |          |           | Vật lí    |
| CHIỀU                                                                                                                                                     | C1 |           |           |           |          |           |           |
|                                                                                                                                                           | C2 | Ngoại ngữ | Vật lí    | Ngữ văn   | Sinh học | AVBN      |           |
|                                                                                                                                                           | C3 | Hóa học   | Hóa học   | Ngữ văn   | Sinh học | AVBN      |           |
|                                                                                                                                                           | C4 | TC        | Hóa học   | Ngoại ngữ | Toán     | Công nghệ |           |
|                                                                                                                                                           | C5 | TC        | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán     | HĐTN      |           |

|                                                                                                                                                         |    |           |          |           |           |           |         |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|---------|
| <div>Trường THPT Linh Trung</div> <div>TKB HKI</div> <div>(Từ 06/09/2023)</div> <div>- Tên lớp : 11A4</div> <div>- Chủ nhiệm : Trần Huyền Thực Vy</div> |    |           |          |           |           |           |         |
| SÁNG                                                                                                                                                    |    | T2        | T3       | T4        | T5        | T6        | T7      |
|                                                                                                                                                         | S1 | Chào cờ   | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | GD QP-AN  | GDTC      | Ngữ văn |
|                                                                                                                                                         | S2 | SHL       | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | Công nghệ | GDTC      | Ngữ văn |
|                                                                                                                                                         | S3 | Ngoại ngữ | Hóa học  | Toán      | Sinh học  | Toán      | Toán    |
|                                                                                                                                                         | S4 | Ngoại ngữ | Vật lí   | Vật lí    | Hóa học   | Toán      | Toán    |
|                                                                                                                                                         | S5 |           |          |           |           |           | Vật lí  |
| CHIỀU                                                                                                                                                   | C1 |           |          |           |           |           |         |
|                                                                                                                                                         | C2 | TC        | Sinh học | Sinh học  | MOS       | Ngoại ngữ |         |
|                                                                                                                                                         | C3 | TC        | Lịch Sử  | Vật lí    | MOS       | Ngữ văn   |         |
|                                                                                                                                                         | C4 | Hóa học   | AVBN     | Ngoại ngữ | Toán      | Lịch Sử   |         |
|                                                                                                                                                         | C5 | Hóa học   | AVBN     | AVBN      | HĐTN      | Công nghệ |         |

| Trường THPT Linh Trung               |    |         |           |           |          |           |           |
|--------------------------------------|----|---------|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|
| TKB HKI                              |    |         |           |           |          |           |           |
| (Từ 06/09/2023)                      |    |         |           |           |          |           |           |
| - Tên lớp : 11A5                     |    |         |           |           |          |           |           |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Huyền Trang |    |         |           |           |          |           |           |
| SÁNG                                 |    | T2      | T3        | T4        | T5       | T6        | T7        |
|                                      | S1 | Chào cờ | Sinh học  | AVBN      | HĐTN     | Lịch Sử   | Hóa học   |
|                                      | S2 | SHL     | Sinh học  | AVBN      | Toán     | Vật lí    | Hóa học   |
|                                      | S3 | Toán    | Ngoại ngữ | MOS       | Ngữ văn  | Vật lí    | Sinh học  |
|                                      | S4 | Toán    | Ngoại ngữ | MOS       | AVBN     | Công nghệ | Công nghệ |
|                                      | S5 |         |           |           |          |           | GD QP-AN  |
| CHIỀU                                | C1 |         |           |           |          |           |           |
|                                      | C2 | GDTC    | TC        | Ngoại ngữ | Vật lí   | Lịch Sử   |           |
|                                      | C3 | GDTC    | TC        | Ngoại ngữ | Hóa học  | Ngoại ngữ |           |
|                                      | C4 | Ngữ văn | Toán      | Ngữ văn   | Hóa học  | Ngoại ngữ |           |
|                                      | C5 | Ngữ văn | Toán      | Ngữ văn   | Sinh học | Toán      |           |

| Trường THPT Linh Trung         |    |         |      |           |           |           |           |
|--------------------------------|----|---------|------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| TKB HKI                        |    |         |      |           |           |           |           |
| (Từ 06/09/2023)                |    |         |      |           |           |           |           |
| - Tên lớp : 11A6               |    |         |      |           |           |           |           |
| - Chủ nhiệm : Trương Ngọc Phan |    |         |      |           |           |           |           |
| SÁNG                           |    | T2      | T3   | T4        | T5        | T6        | T7        |
|                                | S1 | Chào cờ | MOS  | GD QP-AN  | Ngữ văn   | AVBN      | Vật lí    |
|                                | S2 | SHL     | MOS  | Ngữ văn   | Ngữ văn   | AVBN      | Ngoại ngữ |
|                                | S3 | Toán    | GDTC | Lịch Sử   | GDKT-PL   | HĐTN      | GDKT-PL   |
|                                | S4 | Địa Lí  | GDTC | Toán      | Tin học   | Vật lí    | Địa Lí    |
|                                | S5 |         |      |           |           |           | Ngữ văn   |
| CHIỀU                          | C1 |         |      |           |           |           |           |
|                                | C2 | Tin học | TC   | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |           |
|                                | C3 | Lịch Sử | TC   | AVBN      | Ngoại ngữ | Toán      |           |
|                                | C4 | Ngữ văn | Toán | Ngoại ngữ | Lịch Sử   | Vật lí    |           |
|                                | C5 | Ngữ văn | Toán | Ngoại ngữ | Toán      | Vật lí    |           |

| Trường THPT Linh Trung     |    |           |           |           |           |          |         |
|----------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|---------|
| TKB HKI                    |    |           |           |           |           |          |         |
| (Từ 06/09/2023)            |    |           |           |           |           |          |         |
| - Tên lớp : 11A7           |    |           |           |           |           |          |         |
| - Chủ nhiệm : Lê Thanh Mai |    |           |           |           |           |          |         |
| SÁNG                       |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6       | T7      |
|                            | S1 | Chào cờ   | Vật lí    | Sinh học  | Lịch Sử   | GD QP-AN | Vật lí  |
|                            | S2 | SHL       | Ngoại ngữ | Hóa học   | Toán      | Vật lí   | HĐTN    |
|                            | S3 | Ngữ văn   | Ngữ văn   | Hóa học   | GDTC      | Vật lí   | Toán    |
|                            | S4 | Ngữ văn   | Ngữ văn   | Lịch Sử   | GDTC      | AVBN     | Toán    |
|                            | S5 |           |           |           |           |          | Hóa học |
| CHIỀU                      | C1 |           |           |           |           |          |         |
|                            | C2 | Ngoại ngữ | Toán      | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | MOS      |         |
|                            | C3 | Ngoại ngữ | Toán      | Ngoại ngữ | Hóa học   | MOS      |         |
|                            | C4 | Sinh học  | TC        | Công nghệ | Toán      | Sinh học |         |
|                            | C5 | AVBN      | TC        | Công nghệ | Toán      | Ngữ văn  |         |

| Trường THPT Linh Trung              |    |           |          |           |           |           |          |
|-------------------------------------|----|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|----------|
| TKB HKI                             |    |           |          |           |           |           |          |
| (Từ 06/09/2023)                     |    |           |          |           |           |           |          |
| - Tên lớp : 11A8                    |    |           |          |           |           |           |          |
| - Chủ nhiệm : PHAN NGUYỄN KIM KHÁNH |    |           |          |           |           |           |          |
| SÁNG                                |    | T2        | T3       | T4        | T5        | T6        | T7       |
|                                     | S1 | Chào cờ   | Vật lí   | Toán      | Toán      | AVBN      | GDTC     |
|                                     | S2 | SHL       | Sinh học | Toán      | Toán      | AVBN      | GDTC     |
|                                     | S3 | Ngoại ngữ | Sinh học | Ngoại ngữ | Hóa học   | Ngoại ngữ | GD QP-AN |
|                                     | S4 | Ngữ văn   | Lịch Sử  | Ngoại ngữ | Vật lí    | Toán      | Toán     |
|                                     | S5 |           |          |           |           |           | Toán     |
| CHIỀU                               | C1 |           |          |           |           |           |          |
|                                     | C2 | Hóa học   | Ngữ văn  | Công nghệ | Ngữ văn   | Hóa học   |          |
|                                     | C3 | Lịch Sử   | Sinh học | Công nghệ | Hóa học   | HĐTN      |          |
|                                     | C4 | Vật lí    | TC       | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | MOS       |          |
|                                     | C5 | Vật lí    | TC       | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | MOS       |          |

| Trường THPT Linh Trung            |    |           |           |           |          |           |         |
|-----------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|---------|
| TKB HKI                           |    |           |           |           |          |           |         |
| (Từ 06/09/2023)                   |    |           |           |           |          |           |         |
| - Tên lớp : 11A9                  |    |           |           |           |          |           |         |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Diễm Lan |    |           |           |           |          |           |         |
| SÁNG                              |    | T2        | T3        | T4        | T5       | T6        | T7      |
|                                   | S1 | Chào cờ   | Hóa học   | Ngoại ngữ | Vật lí   | GDTC      | Địa Lí  |
|                                   | S2 | SHL       | Hóa học   | Ngoại ngữ | Vật lí   | GDTC      | Hóa học |
|                                   | S3 | Toán      | Vật lí    | Toán      | AVBN     | MOS       | Tin học |
|                                   | S4 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán      | AVBN     | MOS       | Tin học |
|                                   | S5 |           |           |           |          |           | Toán    |
| CHIỀU                             | C1 |           |           |           |          |           |         |
|                                   | C2 | Địa Lí    | Toán      | TC        | Hóa học  | Lịch Sử   |         |
|                                   | C3 | Toán      | Toán      | TC        | GD QP-AN | Lịch Sử   |         |
|                                   | C4 | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán      | Ngữ văn  | Ngoại ngữ |         |
|                                   | C5 | HĐTN      | Ngữ văn   | Ngữ văn   | Ngữ văn  | Vật lí    |         |

| Trường THPT Linh Trung               |    |           |           |         |           |           |         |
|--------------------------------------|----|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| TKB HKI                              |    |           |           |         |           |           |         |
| (Từ 06/09/2023)                      |    |           |           |         |           |           |         |
| - Tên lớp : 11A10                    |    |           |           |         |           |           |         |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Thị Thanh Hương |    |           |           |         |           |           |         |
| SÁNG                                 |    | T2        | T3        | T4      | T5        | T6        | T7      |
|                                      | S1 | Chào cờ   | Công nghệ | Toán    | GDTC      | Vật lí    | Ngữ văn |
|                                      | S2 | SHL       | Công nghệ | Toán    | GDTC      | GD QP-AN  | Ngữ văn |
|                                      | S3 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Lịch Sử | Toán      | Hóa học   | Vật lí  |
|                                      | S4 | Vật lí    | Ngoại ngữ | HĐTN    | Toán      | Lịch Sử   | Vật lí  |
|                                      | S5 |           |           |         |           |           | Toán    |
| CHIỀU                                | C1 |           |           |         |           |           |         |
|                                      | C2 | Toán      | Ngữ văn   | TC      | Địa Lí    | AVBN      |         |
|                                      | C3 | Toán      | Ngữ văn   | TC      | Địa Lí    | AVBN      |         |
|                                      | C4 | Hóa học   | MOS       | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Hóa học   |         |
|                                      | C5 | Hóa học   | MOS       | Toán    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ |         |

| Trường THPT Linh Trung       |    |           |          |           |           |           |         |
|------------------------------|----|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|---------|
| TKB HKI                      |    |           |          |           |           |           |         |
| (Từ 06/09/2023)              |    |           |          |           |           |           |         |
| - Tên lớp : 11A11            |    |           |          |           |           |           |         |
| - Chủ nhiệm : Phan Huy Thuận |    |           |          |           |           |           |         |
| SÁNG                         |    | T2        | T3       | T4        | T5        | T6        | T7      |
|                              | S1 | Chào cờ   | Ngữ văn  | AVBN      | Hóa học   | Ngoại ngữ | Toán    |
|                              | S2 | SHL       | Ngữ văn  | AVBN      | Hóa học   | Ngoại ngữ | GDKT-PL |
|                              | S3 | GDKT-PL   | GD QP-AN | Ngoại ngữ | Vật lí    | GDTC      | Ngữ văn |
|                              | S4 | Ngữ văn   | Hóa học  | Ngoại ngữ | Vật lí    | GDTC      | Ngữ văn |
|                              | S5 |           |          |           |           |           | Hóa học |
| CHIỀU                        | C1 |           |          |           |           |           |         |
|                              | C2 | MOS       | Toán     | Toán      | Công nghệ | HĐTN      |         |
|                              | C3 | MOS       | Toán     | Toán      | Công nghệ | Vật lí    |         |
|                              | C4 | Ngoại ngữ | Lịch Sử  | TC        | Ngữ văn   | Toán      |         |
|                              | C5 | Vật lí    | Lịch Sử  | TC        | Ngoại ngữ | Toán      |         |

| Trường THPT Linh Trung       |    |           |           |           |           |           |          |
|------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|
| TKB HKI                      |    |           |           |           |           |           |          |
| (Từ 06/09/2023)              |    |           |           |           |           |           |          |
| - Tên lớp : 11A12            |    |           |           |           |           |           |          |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Hữu Lộc |    |           |           |           |           |           |          |
| SÁNG                         |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6        | T7       |
|                              | S1 | Chào cờ   | Ngoại ngữ | Công nghệ | Toán      | Toán      | GD QP-AN |
|                              | S2 | SHL       | Ngoại ngữ | Công nghệ | Lịch Sử   | Toán      | Lịch Sử  |
|                              | S3 | Hóa học   | Hóa học   | Ngữ văn   | Hóa học   | Ngoại ngữ | HĐTN     |
|                              | S4 | Hóa học   | Vật lí    | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Vật lí   |
|                              | S5 |           |           |           |           |           | GDKT-PL  |
| CHIỀU                        | C1 |           |           |           |           |           |          |
|                              | C2 | Toán      | Ngữ văn   | Vật lí    | GDTC      | Ngữ văn   |          |
|                              | C3 | Toán      | Ngữ văn   | Vật lí    | GDTC      | Ngữ văn   |          |
|                              | C4 | Ngoại ngữ | AVBN      | TC        | MOS       | Toán      |          |
|                              | C5 | GDKT-PL   | AVBN      | TC        | MOS       | Toán      |          |

| Trường THPT Linh Trung       |    |          |           |           |           |         |           |
|------------------------------|----|----------|-----------|-----------|-----------|---------|-----------|
| TKB HKI                      |    |          |           |           |           |         |           |
| (Từ 06/09/2023)              |    |          |           |           |           |         |           |
| - Tên lớp : 11A13            |    |          |           |           |           |         |           |
| - Chủ nhiệm : Trần Đình Nhân |    |          |           |           |           |         |           |
| SÁNG                         |    | T2       | T3        | T4        | T5        | T6      | T7        |
|                              | S1 | Chào cờ  | Ngoại ngữ | Toán      | Toán      | Vật lí  | Ngoại ngữ |
|                              | S2 | SHL      | Ngoại ngữ | Toán      | HĐTN      | Toán    | Sinh học  |
|                              | S3 | Ngữ văn  | Toán      | Ngoại ngữ | Công nghệ | GDTC    | Sinh học  |
|                              | S4 | Lịch Sử  | Sinh học  | Ngoại ngữ | GD QP-AN  | GDTC    | Ngữ văn   |
|                              | S5 |          |           |           |           |         | Ngữ văn   |
| CHIỀU                        | C1 |          |           |           |           |         |           |
|                              | C2 | Sinh học | Công nghệ | Ngữ văn   | TC        | Ngữ văn |           |
|                              | C3 | Địa Lí   | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | TC        | Vật lí  |           |
|                              | C4 | MOS      | Lịch Sử   | AVBN      | Vật lí    | Toán    |           |
|                              | C5 | MOS      | Địa Lí    | AVBN      | Vật lí    | Toán    |           |

| Trường THPT Linh Trung     |    |           |          |           |      |          |           |
|----------------------------|----|-----------|----------|-----------|------|----------|-----------|
| TKB HKI                    |    |           |          |           |      |          |           |
| (Từ 06/09/2023)            |    |           |          |           |      |          |           |
| - Tên lớp : 11A14          |    |           |          |           |      |          |           |
| - Chủ nhiệm : Trần Văn Đôn |    |           |          |           |      |          |           |
| SÁNG                       |    | T2        | T3       | T4        | T5   | T6       | T7        |
|                            | S1 | Chào cờ   | Lịch Sử  | GD QP-AN  | GDTC | Ngữ văn  | Ngoại ngữ |
|                            | S2 | SHL       | Toán     | Hóa học   | GDTC | Ngữ văn  | HĐTN      |
|                            | S3 | Tin học   | Toán     | Ngoại ngữ | AVBN | Sinh học | Ngữ văn   |
|                            | S4 | Địa Lí    | Ngữ văn  | Ngoại ngữ | AVBN | Sinh học | Sinh học  |
|                            | S5 |           |          |           |      |          | Địa Lí    |
| CHIỀU                      | C1 |           |          |           |      |          |           |
|                            | C2 | Lịch Sử   | MOS      | Ngoại ngữ | TC   | Toán     |           |
|                            | C3 | Hóa học   | MOS      | Tin học   | TC   | Toán     |           |
|                            | C4 | Ngoại ngữ | Sinh học | Toán      | Toán | Hóa học  |           |
|                            | C5 | Ngoại ngữ | Hóa học  | Toán      | Toán | Ngữ văn  |           |

| Trường THPT Linh Trung        |    |           |           |           |         |         |          |
|-------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|---------|---------|----------|
| TKB HKI                       |    |           |           |           |         |         |          |
| (Từ 06/09/2023)               |    |           |           |           |         |         |          |
| - Tên lớp : 11A15             |    |           |           |           |         |         |          |
| - Chủ nhiệm : Phạm Thị Hà Nhi |    |           |           |           |         |         |          |
| SÁNG                          |    | T2        | T3        | T4        | T5      | T6      | T7       |
|                               | S1 | Chào cờ   | HĐTN      | Toán      | AVBN    | Toán    | MOS      |
|                               | S2 | SHL       | Vật lí    | Địa Lí    | AVBN    | Toán    | MOS      |
|                               | S3 | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | GDTC    | Ngữ văn | Toán     |
|                               | S4 | Ngữ văn   | Lịch Sử   | Ngữ văn   | GDTC    | Ngữ văn | GD QP-AN |
|                               | S5 |           |           |           |         |         | GDKT-PL  |
| CHIỀU                         | C1 |           |           |           |         |         |          |
|                               | C2 | Toán      | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Lịch Sử | Vật lí  |          |
|                               | C3 | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Lịch Sử | Vật lí  |          |
|                               | C4 | Tin học   | Địa Lí    | GDKT-PL   | TC      | Địa Lí  |          |
|                               | C5 | Lịch Sử   | Tin học   | Toán      | TC      | Địa Lí  |          |

| Trường THPT Linh Trung   |    |           |         |           |           |           |           |
|--------------------------|----|-----------|---------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| TKB HKI                  |    |           |         |           |           |           |           |
| (Từ 06/09/2023)          |    |           |         |           |           |           |           |
| - Tên lớp : 11A16        |    |           |         |           |           |           |           |
| - Chủ nhiệm : Lê Lệ Thủy |    |           |         |           |           |           |           |
| SÁNG                     |    | T2        | T3      | T4        | T5        | T6        | T7        |
|                          | S1 | Chào cờ   | AVBN    | Ngoại ngữ | HĐTN      | Toán      | Ngoại ngữ |
|                          | S2 | SHL       | AVBN    | GD QP-AN  | Địa Lí    | Toán      | Ngoại ngữ |
|                          | S3 | Ngữ văn   | GDTC    | Địa Lí    | Địa Lí    | Vật lí    | Vật lí    |
|                          | S4 | GDKT-PL   | GDTC    | Địa Lí    | Toán      | Tin học   | Vật lí    |
|                          | S5 |           |         |           |           |           | Lịch Sử   |
| CHIỀU                    | C1 |           |         |           |           |           |           |
|                          | C2 | GDKT-PL   | Lịch Sử | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | MOS       |           |
|                          | C3 | Ngoại ngữ | Lịch Sử | Ngữ văn   | Ngữ văn   | MOS       |           |
|                          | C4 | Ngữ văn   | Toán    | Tin học   | TC        | Ngoại ngữ |           |
|                          | C5 | Ngữ văn   | Toán    | Toán      | TC        | Lịch Sử   |           |

| Trường THPT Linh Trung           |    |         |           |         |           |           |         |
|----------------------------------|----|---------|-----------|---------|-----------|-----------|---------|
| TKB HKI                          |    |         |           |         |           |           |         |
| (Từ 06/09/2023)                  |    |         |           |         |           |           |         |
| - Tên lớp : 11A17                |    |         |           |         |           |           |         |
| - Chủ nhiệm : Trần Thị Hồng Tươi |    |         |           |         |           |           |         |
| SÁNG                             |    | T2      | T3        | T4      | T5        | T6        | T7      |
|                                  | S1 | Chào cờ | Ngữ văn   | AVBN    | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Ngữ văn |
|                                  | S2 | SHL     | Lịch Sử   | AVBN    | GD QP-AN  | Ngoại ngữ | Địa Lí  |
|                                  | S3 | Địa Lí  | Lịch Sử   | GDTC    | Ngữ văn   | Lịch Sử   | Địa Lí  |
|                                  | S4 | Ngữ văn | HĐTN      | GDTC    | Tin học   | Toán      | Lịch Sử |
|                                  | S5 |         |           |         |           |           | Toán    |
| CHIỀU                            | C1 |         |           |         |           |           |         |
|                                  | C2 | MOS     | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | TC        |         |
|                                  | C3 | MOS     | Ngoại ngữ | Toán    | Ngoại ngữ | TC        |         |
|                                  | C4 | Toán    | Tin học   | Hóa học | Hóa học   | Ngữ văn   |         |
|                                  | C5 | Toán    | GDKT-PL   | GDKT-PL | Hóa học   | Ngữ văn   |         |

| Trường THPT Linh Trung            |    |         |           |           |         |           |           |
|-----------------------------------|----|---------|-----------|-----------|---------|-----------|-----------|
| TKB HKI                           |    |         |           |           |         |           |           |
| (Từ 06/09/2023)                   |    |         |           |           |         |           |           |
| - Tên lớp : 11A18                 |    |         |           |           |         |           |           |
| - Chủ nhiệm : TRƯƠNG THỊ MỸ TRINH |    |         |           |           |         |           |           |
| SÁNG                              |    | T2      | T3        | T4        | T5      | T6        | T7        |
|                                   | S1 | Chào cờ | Địa Lí    | GDTC      | GDKT-PL | GD QP-AN  | Toán      |
|                                   | S2 | SHL     | Ngữ văn   | GDTC      | Địa Lí  | Ngữ văn   | HĐTN      |
|                                   | S3 | Lịch Sử | MOS       | Toán      | Tin học | Ngữ văn   | Địa Lí    |
|                                   | S4 | Lịch Sử | MOS       | Toán      | Toán    | Vật lí    | Ngoại ngữ |
|                                   | S5 |         |           |           |         |           | Ngoại ngữ |
| CHIỀU                             | C1 |         |           |           |         |           |           |
|                                   | C2 | Toán    | Vật lí    | Ngoại ngữ | Ngữ văn | TC        |           |
|                                   | C3 | Toán    | GDKT-PL   | Tin học   | Ngữ văn | TC        |           |
|                                   | C4 | Địa Lí  | Ngoại ngữ | Lịch Sử   | AVBN    | Vật lí    |           |
|                                   | C5 | Ngữ văn | Ngoại ngữ | Lịch Sử   | AVBN    | Ngoại ngữ |           |

| Trường THPT Linh Trung             |    |           |           |           |          |           |           |
|------------------------------------|----|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|-----------|
| TKB HKI                            |    |           |           |           |          |           |           |
| (Từ 06/09/2023)                    |    |           |           |           |          |           |           |
| - Tên lớp : 12A1                   |    |           |           |           |          |           |           |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Đình Ái Khanh |    |           |           |           |          |           |           |
| SÁNG                               |    | T2        | T3        | T4        | T5       | T6        | T7        |
|                                    | S1 | Chào cờ   | Vật lí    | Công nghệ | Toán     | Vật lí    | GD QP-AN  |
|                                    | S2 | SHL       | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Toán     | GDCT      | Ngoại ngữ |
|                                    | S3 | Ngoại ngữ | Thế dục   | Ngữ văn   | Địa Lí   | Toán      | Ngoại ngữ |
|                                    | S4 | Ngoại ngữ | Thế dục   | Sinh học  | Sinh học | Toán      | Ngữ văn   |
|                                    | S5 |           |           |           |          |           | Ngữ văn   |
| CHIỀU                              | C1 |           |           |           |          |           |           |
|                                    | C2 | Lịch Sử   | Lịch Sử   | Tin học   | AVBN     | Hóa học   |           |
|                                    | C3 | GD QP-AN  | Toán      | Hóa học   | Tin học  | Ngữ văn   |           |
|                                    | C4 | Sinh học  | Vật lí    | Toán      | Hóa học  | Ngữ văn   |           |
|                                    | C5 | Sinh học  | Vật lí    | Toán      | Hóa học  | Ngoại ngữ |           |

| Trường THPT Linh Trung    |    |           |           |           |           |          |           |
|---------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|
| TKB HKI                   |    |           |           |           |           |          |           |
| (Từ 06/09/2023)           |    |           |           |           |           |          |           |
| - Tên lớp : 12A2          |    |           |           |           |           |          |           |
| - Chủ nhiệm : Lê Hoàng Vũ |    |           |           |           |           |          |           |
| SÁNG                      |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6       | T7        |
|                           | S1 | Chào cờ   | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | GD QP-AN  | Toán     | Ngữ văn   |
|                           | S2 | SHL       | Vật lí    | AVBN      | Ngoại ngữ | Toán     | Ngữ văn   |
|                           | S3 | GDCT      | Ngữ văn   | Toán      | Ngoại ngữ | GD QP-AN | Ngoại ngữ |
|                           | S4 | Tin học   | Ngữ văn   | Toán      | Địa Lí    | Vật lí   | Toán      |
|                           | S5 |           |           |           |           |          | Hóa học   |
| CHIỀU                     | C1 |           |           |           |           |          |           |
|                           | C2 | Sinh học  | Ngoại ngữ | Hóa học   | Sinh học  | Hóa học  |           |
|                           | C3 | Ngoại ngữ | Sinh học  | Công nghệ | Sinh học  | Hóa học  |           |
|                           | C4 | Thế dục   | Vật lí    | Toán      | Ngữ văn   | Tin học  |           |
|                           | C5 | Thế dục   | Vật lí    | Toán      | Ngữ văn   | Lịch Sử  |           |



| Trường THPT Linh Trung     |    |         |           |           |           |          |           |
|----------------------------|----|---------|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|
| TKB HKI                    |    |         |           |           |           |          |           |
| (Từ 06/09/2023)            |    |         |           |           |           |          |           |
| - Tên lớp : 12A11          |    |         |           |           |           |          |           |
| - Chủ nhiệm : Lê Quang Hòa |    |         |           |           |           |          |           |
| SÁNG                       |    | T2      | T3        | T4        | T5        | T6       | T7        |
|                            | S1 | Chào cờ | Sinh học  | Ngoại ngữ | Vật lí    | Thể dục  | Ngữ văn   |
|                            | S2 | SHL     | Sinh học  | Toán      | Vật lí    | Thể dục  | Toán      |
|                            | S3 | Lịch Sử | AVBN      | Toán      | GD QP-AN  | Vật lí   | Toán      |
|                            | S4 | GDCD    | Toán      | Công nghệ | Ngoại ngữ | Hóa học  | Ngoại ngữ |
|                            | S5 |         |           |           |           |          | Ngoại ngữ |
| CHIỀU                      | C1 |         |           |           |           |          |           |
|                            | C2 | Hóa học | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Ngữ văn   | GD QP-AN |           |
|                            | C3 | Hóa học | Ngoại ngữ | Địa Lí    | Hóa học   | Ngữ văn  |           |
|                            | C4 | Vật lí  | Ngữ văn   | Toán      | Sinh học  | Ngữ văn  |           |
|                            | C5 | Tin học | Lịch Sử   | Toán      | Sinh học  | Tin học  |           |

| Trường THPT Linh Trung               |    |           |          |           |           |           |         |
|--------------------------------------|----|-----------|----------|-----------|-----------|-----------|---------|
| TKB HKI                              |    |           |          |           |           |           |         |
| (Từ 06/09/2023)                      |    |           |          |           |           |           |         |
| - Tên lớp : 12A12                    |    |           |          |           |           |           |         |
| - Chủ nhiệm : Nguyễn Ngọc Thanh Kiều |    |           |          |           |           |           |         |
| SÁNG                                 |    | T2        | T3       | T4        | T5        | T6        | T7      |
|                                      | S1 | Chào cờ   | Hóa học  | Ngoại ngữ | Tin học   | Sinh học  | Vật lí  |
|                                      | S2 | SHL       | Hóa học  | Ngoại ngữ | Tin học   | Vật lí    | Vật lí  |
|                                      | S3 | Toán      | Vật lí   | GD QP-AN  | Hóa học   | Lịch Sử   | Thể dục |
|                                      | S4 | Ngoại ngữ | GDCD     | GD QP-AN  | Ngoại ngữ | Hóa học   | Thể dục |
|                                      | S5 |           |          |           |           |           | Toán    |
| CHIỀU                                | C1 |           |          |           |           |           |         |
|                                      | C2 | Ngữ văn   | Toán     | Ngữ văn   | Toán      | Toán      |         |
|                                      | C3 | Ngữ văn   | Toán     | Ngữ văn   | Sinh học  | Toán      |         |
|                                      | C4 | Lịch Sử   | Địa Lí   | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Ngoại ngữ |         |
|                                      | C5 | Sinh học  | Sinh học | Công nghệ | AVBN      | Ngữ văn   |         |

| Trường THPT Linh Trung   |    |         |           |         |         |           |           |
|--------------------------|----|---------|-----------|---------|---------|-----------|-----------|
| TKB HKI                  |    |         |           |         |         |           |           |
| (Từ 06/09/2023)          |    |         |           |         |         |           |           |
| - Tên lớp : 12A13        |    |         |           |         |         |           |           |
| - Chủ nhiệm : Cao Thị Mơ |    |         |           |         |         |           |           |
| SÁNG                     |    | T2      | T3        | T4      | T5      | T6        | T7        |
|                          | S1 | Chào cờ | GD QP-AN  | Toán    | Thể dục | Ngữ văn   | Tin học   |
|                          | S2 | SHL     | Tin học   | Toán    | Thể dục | Ngữ văn   | Vật lí    |
|                          | S3 | Hóa học | Sinh học  | AVBN    | Toán    | Công nghệ | Lịch Sử   |
|                          | S4 | Toán    | Ngoại ngữ | Địa Lí  | Toán    | Sinh học  | Ngoại ngữ |
|                          | S5 |         |           |         |         |           | Ngoại ngữ |
| CHIỀU                    | C1 |         |           |         |         |           |           |
|                          | C2 | Địa Lí  | Địa Lí    | Lịch Sử | Vật lí  | Ngoại ngữ |           |
|                          | C3 | Ngữ văn | GDCD      | Lịch Sử | GDCD    | Ngoại ngữ |           |
|                          | C4 | Toán    | Ngoại ngữ | Hóa học | Ngữ văn | GD QP-AN  |           |
|                          | C5 | Toán    | Lịch Sử   | GDCD    | Ngữ văn | Ngữ văn   |           |

| Trường THPT Linh Trung    |    |         |           |           |           |          |           |
|---------------------------|----|---------|-----------|-----------|-----------|----------|-----------|
| TKB HKI                   |    |         |           |           |           |          |           |
| (Từ 06/09/2023)           |    |         |           |           |           |          |           |
| - Tên lớp : 12A14         |    |         |           |           |           |          |           |
| - Chủ nhiệm : Trần Thị Nụ |    |         |           |           |           |          |           |
| SÁNG                      |    | T2      | T3        | T4        | T5        | T6       | T7        |
|                           | S1 | Chào cờ | Ngữ văn   | Địa Lí    | Hóa học   | Tin học  | Ngoại ngữ |
|                           | S2 | SHL     | Ngữ văn   | Ngoại ngữ | Sinh học  | Tin học  | GD QP-AN  |
|                           | S3 | Toán    | Ngoại ngữ | Toán      | Ngoại ngữ | Thể dục  | Toán      |
|                           | S4 | Vật lí  | GD QP-AN  | Toán      | Ngữ văn   | Thể dục  | Địa Lí    |
|                           | S5 |         |           |           |           |          | Vật lí    |
| CHIỀU                     | C1 |         |           |           |           |          |           |
|                           | C2 | Ngữ văn | GDCD      | Địa Lí    | Công nghệ | Toán     |           |
|                           | C3 | Ngữ văn | Ngữ văn   | GDCD      | GDCD      | AVBN     |           |
|                           | C4 | Lịch Sử | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | Toán      | Sinh học |           |
|                           | C5 | Lịch Sử | Lịch Sử   | Ngoại ngữ | Toán      | Hóa học  |           |

| Trường THPT Linh Trung   |    |           |           |           |           |           |           |
|--------------------------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| TKB HKI                  |    |           |           |           |           |           |           |
| (Từ 06/09/2023)          |    |           |           |           |           |           |           |
| - Tên lớp : 12A15        |    |           |           |           |           |           |           |
| - Chủ nhiệm : Hà Thị Hải |    |           |           |           |           |           |           |
| SÁNG                     |    | T2        | T3        | T4        | T5        | T6        | T7        |
|                          | S1 | Chào cờ   | Ngoại ngữ | Toán      | Hóa học   | Thể dục   | Sinh học  |
|                          | S2 | SHL       | Ngữ văn   | Tin học   | Sinh học  | Thể dục   | Ngữ văn   |
|                          | S3 | Toán      | Địa Lí    | Ngoại ngữ | Ngoại ngữ | Toán      | GD QP-AN  |
|                          | S4 | Toán      | Địa Lí    | Ngoại ngữ | GDCD      | GD QP-AN  | Toán      |
|                          | S5 |           |           |           |           |           | Công nghệ |
| CHIỀU                    | C1 |           |           |           |           |           |           |
|                          | C2 | Hóa học   | Toán      | Tin học   | Lịch Sử   | Ngữ văn   |           |
|                          | C3 | GDCD      | Toán      | Địa Lí    | Lịch Sử   | Vật lí    |           |
|                          | C4 | Vật lí    | GDCD      | Lịch Sử   | Ngữ văn   | AVBN      |           |
|                          | C5 | Ngoại ngữ | Ngữ văn   | Lịch Sử   | Ngữ văn   | Ngoại ngữ |           |